

Bản án số: 59/2023/HS-ST
Ngày 29-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Ngọc Hải

Ông Nguyễn M Toàn.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu - Thư ký Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Diệu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Tuấn H, sinh ngày 26 tháng 8 năm 1983 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: số 4/28/106 L, phường L, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Công chức; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Nh và bà Nguyễn Thị L; có vợ là Trần Kim Ph và có 02 con, nhỏ nhất sinh năm 2013; lớn nhất sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/12/2022 đến ngày 06/01/2023 chuyển tạm giam. Có mặt.

- Bị hại:

1. Bà Lê Thị Kim H sinh năm 1972; nơi cư trú: 2/52 H, phường Thượng Lý, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Bà Đào Thị M sinh năm 1959; nơi cư trú: 7/52 H, phường T, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. Bà Lê Thị Nh sinh năm 1947 và ông Lê Văn Ch sinh năm 1946; cùng trú tại: Số 9 H, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tuấn H là cán bộ Ủy ban nhân dân phường C, quận N, Hải Phòng. Khoảng tháng 8/2020 bà Lê Thị Kim H, sinh năm: 1972; nơi cư trú: số 2/52 H, Thượng Lý, Hồng Bàng, Hải Phòng (H là cháu rể của bà H) có gặp H và nói với H về việc muốn chuyển đổi làm bìa đỏ nhà đất của gia đình bà H, H đồng ý và nhận có khả năng làm được bìa đỏ do có nhiều mối quan hệ quen biết. Bà H tin tưởng và đồng ý nhờ Hải làm giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất của gia đình, đồng thời qua bà H giới thiệu thì gia đình bà Đào Thị M, trú tại: số 7/52 H, Thượng Lý, Hồng Bàng, Hải Phòng và bà Lê Thị Nh, trú tại: số 9 H, Thượng Lý, Hồng Bàng, Hải Phòng cũng nhờ Nguyễn Tuấn H làm Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. H nhận lời và hướng dẫn 03 hộ gia đình chuẩn bị giấy tờ, nộp hồ sơ. Sau khi nhận được hồ sơ giấy tờ 03 mảnh đất trên, H đi đến bộ phận một cửa của Ủy ban nhân dân quận Hồng Bàng hỏi về việc có làm được bìa đỏ ở khu vực H, Thượng Lý không thì được nhân viên trả lời là không, nhưng do thiếu tiền trả nợ và chi tiêu cá nhân nên Hải đã nói với bà H, bà M, bà Nh là làm được bìa đỏ và đồng thời Hải đề nghị chuyển tiền để làm bìa đỏ. Số tiền Hải nhận cụ thể như sau: hộ gia đình bà M là 62.000.000 đồng; hộ gia đình bà Nh là 65.000.000 đồng và hộ gia đình bà H là 57.000.000 đồng. Tổng số tiền Hải nhận từ 03 hộ gia đình trên là 184.000.000 (một trăm tám mươi tư triệu đồng) và hẹn đến tháng 10/2020 sẽ có bìa đỏ cho các hộ. Hộ bà H và bà M không viết giấy giao nhận tiền với H, H viết giấy biên nhận tiền với hộ bà Lê Thị Nh số tiền 65.000.000 đồng vào ngày 08/8/2020. Sau khi nhận được tiền và giấy tờ hồ sơ đăng ký quyền sử dụng đất của 03 hộ trên, đến ngày hẹn các hộ gia đình gọi điện thoại liên tục cho Hải hỏi về việc khi nào có bìa đỏ, để tạo lòng tin cho các hộ, Hải rủ bạn là anh Đỗ Quang Ng, sinh năm 1983, nơi cư trú: số 28B/199 L, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, Hải Phòng (cùng là cán bộ Ủy ban nhân dân phường C) và một người nữ giới (chưa rõ lai lịch) đi cùng Hải đến để đo đất của 03 hộ trên. Sau nhiều lần hứa hẹn nhưng Hải vẫn không làm được bìa đỏ đất và không có tiền trả cho gia đình bà M, bà Nh và bà H, Hải gửi lại hồ sơ đất của 03 hộ cho Ngọc giữ hộ rồi H bỏ đi khỏi địa phương.

Ngày 26/01/2021 Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Ngô Quyền ký Quyết định số 156/QĐ-UBND về việc cho thôi việc đối với Nguyễn Tuấn H. Tháng 02/2021 Trần Kim Ph (vợ của H) đã đến gặp anh Ngọc để lấy lại hồ sơ và mang trả cho các hộ gia đình trên.

Ngày 20 và ngày 24/8/2021 bà Đào Thị M, bà Lê Thị Kim H và bà Lê Thị Nh gửi đơn trình báo tới Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng, Hải Phòng.

Ngày 24/01/2022 Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai quận Hồng Bàng có công văn trả lời số 12/CNHB cung cấp đối với những tài liệu có của 03 hộ trên giao cho Nguyễn Tuấn H không đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

Ngày 30/12/2022, Nguyễn Tuấn H đã đến trụ sở Công an phường Th, quận Ba Đình, Hà Nội để đầu thú và khai nhận về hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, Hải khai đã sử dụng hết số tiền trên vào việc chi tiêu cá nhân.

Tại bản Kết luận giám định số 40 ngày 31/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: *“Chữ ký, chữ viết của Nguyễn Tuấn Hải dưới mục “Người nhận” trên tài liệu cần giám định (Ký hiệu: A) so với chữ ký, chữ viết mang tên Nguyễn Tuấn Hải trên các tài liệu mẫu so sánh (Ký hiệu: M1, M2, M3) là chữ ký, chữ viết của cùng một người”*.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Tuấn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung trên. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người bị hại, phù hợp với lời khai của người liên quan, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Hải tác động tích cực gia đình khắc phục hậu quả cho bị hại là bà M, ông Ch, bà Nh và bà H đủ số tiền đã chiếm đoạt. Bị hại đã nhận đủ tài sản, không yêu cầu gì khác và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Tuấn H.

Tại Cáo trạng số: 46/CT-VKSHB ngày 12 tháng 5 năm 2023, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố Nguyễn Tuấn H về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Tuấn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, phù hợp với lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, lời khai của bị hại và nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn H từ 30 đến 36 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho các bị hại tổng số tiền 184.000.000 đồng; các bị hại không còn yêu cầu khác nên không đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm của Kiểm sát viên, phần lời nói sau cùng bị cáo xin được cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị hại bà Đào Thị M, bà Lê Thị Kim H, ông Lê Văn Ch và bà Vũ Thị Nh vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét những người này đã có lời khai trong hồ sơ vụ án và đã nhận đầy đủ số tiền bồi thường, không còn yêu cầu gì khác nên việc vắng mặt tại phiên tòa của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt những người trên.

- Về tội danh:

[3] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai bị hại và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: Trong khoảng thời gian từ tháng 8/2020 đến tháng 10/2020, tại khu vực H, phường Thượng Lý, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng, mặc dù không có khả năng làm được giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng vì muốn có tiền ăn tiêu và trả nợ nên Nguyễn Tuấn H đã dùng thủ đoạn gian dối khiến bị hại tin bản thân có khả năng quan hệ để làm được giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản của bà Lê Thị Kim H 57.000.000 đồng; bà Đào Thị M 62.000.000 đồng và bà Lê Thị Nh, ông Lê Văn Ch 65.000.000 đồng. Tổng số tiền chiếm đoạt của các bị hại là 184.000.000 (một trăm tám mươi tư triệu đồng). Do đó hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Tuấn H đã phạm tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn làm mất niềm tin vào cán bộ Nhà nước. Chính vì vậy, cần

phải xử lý nghiêm khắc bằng pháp luật hình sự đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, cải tạo bị cáo, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

- *Về tình tiết định khung hình phạt:*

[6] Bị cáo Nguyễn Tuấn H đã có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của bị hại bà Lê Thị Kim H số tiền 57.000.000 đồng; bà Đào Thị M số tiền 62.000.000 đồng; bà Vũ Thị Nh và ông Lê Văn Ch số tiền 65.000.000 đồng. Tổng số tiền chiếm đoạt của các bị hại là 184.000.000 đồng. Do đó, hành vi nêu trên của bị cáo đã vi phạm quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

- *Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:*

[7] *Về nhân thân:* Bị cáo Nguyễn Tuấn H nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

[8] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Trong khoảng thời gian từ tháng 8 năm 2020 đến tháng 10 năm 2020, bị cáo H có hành vi lừa đảo để chiếm đoạt tài sản của 03 bị hại: bà Lê Thị Kim H, bà Đào Thị M, bà Vũ Thị Nh và ông Lê Văn Ch nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng: “ phạm tội 02 lần trở lên” theo Điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[9] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại bà Đào Thị M và ông Lê Văn Ch, bà Vũ Thị Nh và bà Lê Thị Kim H; sau khi phạm tội ra đầu thú và được bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra, trong quá trình công tác tại Ủy ban nhân dân phường Cầu Đất, quận Hồng Bàng, bị cáo được Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường C tặng Giấy khen vì đã có đóng góp vào quá trình xây dựng và phát triển phường dân dịp kỷ niệm 40 năm ngày thành lập phường Cầu Đất. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự được áp dụng đối với bị cáo khi quyết định hình phạt.

[10] *Về dân sự:* Bị hại bà Đào Thị M và ông Lê Văn Ch, bà Vũ Thị Nh và bà Lê Thị Kim H trình bày đã được gia đình bị cáo bồi thường đầy đủ và không có yêu cầu nào khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] *Về quyền kháng cáo bản án:* Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi của Đỗ Quang Ng đi cùng Nguyễn Tuấn H và người phụ nữ để đo đất 03 hộ nhà bà H, bà M, bà Nh là do Hải nhờ đi cùng để xuống xem khu đất ở H, Thượng Lý; Ngọc không biết người phụ nữ đi cùng là ai. Cơ quan Cảnh

sát điều tra Công an quận Hồng Bàng chưa xác định được nhân thân lai lịch của người phụ nữ đi cùng H và Ngọc nên tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Tuấn H 36 (ba mươi sáu) tháng tù** về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/12/2022.

- *Về án phí*: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Tuấn H phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- *Về quyền kháng cáo bản án*: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- Cơ quan THAHS công an quận Hồng Bàng;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Mạnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Ngọc Hải

Nguyễn M Toàn

Nguyễn Văn Mạnh

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- Cơ quan THAHS công an quận Hồng Bàng;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Văn Mạnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Ngọc Hải

Nguyễn M Toàn

Nguyễn Văn Mạnh